

Brexit, Trump, la France En Marche : Thời ly tán và đoạn tuyệt

Đỗ Tuyết Khanh

Hợp tan tan hợp và phá vỡ cái cũ, cái đang hiện hữu để đưa lên cái mới, là những hiện tượng gần như qui luật trong tiến hoá xã hội của loài người xưa nay. Trong quá khứ, các quốc gia hình thành hay thay đổi diện mạo bằng sát nhập - qua xâm lược, thoả hiệp, hay hôn phối giữa các hoàng gia - hoặc sau một cuộc ly khai. Lịch sử thế giới không thiếu những cuộc cách mạng, dù được gọi như thế hay không, nổi lên để truất phế trật tự cũ. Mâu thuẫn, xung đột, đối kháng, trong một nước và giữa các nước là chuyện thường tình nhưng chưa bao giờ chi phối dư luận thế giới như ngày nay. Trong thời đại Internet và mạng xã hội, những sự kiện ở một nơi tức khắc vang dội đến mọi nơi khác trong « ngôi làng toàn cầu » của Marshall Mc Luhan. Tình hình thế giới sôi động những năm gần đây, từ những khủng hoảng kinh tế ở Hy Lạp, chính trị ở Thổ Nhĩ Kỳ, sự xung đột giữa Ukraine và Nga, giữa các nước Ả Rập ở Trung Đông, đến sự nổi trội của các lực lượng dân túy trong nhiều nước châu Âu và ba sự kiện gây chấn động nhất chỉ cách nhau vài tháng - nước Anh quyết định rút khỏi Liên Hiệp châu Âu (EU), Donald Trump đắc cử tổng thống Hoa Kỳ, và một mô hình chính thể cộng hoà chưa từng có lên ngôi sau cuộc bầu cử tổng thống ở Pháp - cho nhiều người cảm tưởng đang sống một thời kỳ đầy ly tán và đoạn tuyệt. Ly tán giữa nhiều thành phần và đoạn tuyệt trên nhiều phương diện, thể hiện rõ nét nhất qua ba sự kiện lớn trên.

Brexit, ly hôn hay cuộc phiêu lưu đầy ẩn số?

Tin động trời tuy đã được dự báo, ngày 23.6.2016, sau những tranh cãi gay gắt giữa các *Brexiter* hô hào rút khỏi EU và những người ủng hộ EU khuyến cáo những tai hoạ kinh tế xã hội nước Anh sẽ phải gánh chịu nếu quyết định ra đi, phe Brexit đã thắng thế với 51,9% phiếu *Leave* (rời bỏ), chỉ có 48,1% cử tri bầu *Remain* (ở lại). Cuộc trưng cầu dân ý này là một nước cờ tính sai bét của David Cameron, thủ tướng Anh lúc ấy, thực hiện một lời hứa đã đưa ra khi vận động nắm chính quyền nhưng tin chắc sẽ thuyết phục được dân chúng bác bỏ Brexit. Kết quả về ngược khiến Cameron phải từ chức ngay và đảng Conservative (Bảo thủ) của ông càng bị phân tán giữa các *Brexiter*, cực đoan hay ôn hoà, và những người ủng hộ EU. Nội bộ đảng Bảo thủ từ lâu bị chia rẽ giữa phe ủng hộ, *Europhiles*, và phe chống, *Eurosceptics*, lại càng rối rắm khi các *Brexiter* ồn ào nhất như Boris Johnson, cựu thị trưởng London, lộ rõ sự thiếu chuẩn bị, vô trách nhiệm, bị động trước kết quả chính họ cũng không ngờ, không đưa ra được chính sách hay biện pháp nào để thực thi những gì đã tuyên bố. Ngay cả việc chỉ định người kế vị Cameron cũng trở thành một bi hài kịch với mọi tình tiết kể cả phản bội: Michael Gove, từng giữ hai chức bộ trưởng giáo dục và tư pháp, hất chân Boris Johnson để rồi cũng thất bại trước bà Theresa May, cựu bộ trưởng nội vụ, trong cuộc chạy đua vào Downing Street.

Trên bình diện rộng hơn, kết quả cuộc trưng cầu dân ý cũng vẽ lên bức tranh một quốc gia bị phân hoá. Với 51,9%-48,1%, sự chênh lệch đủ rõ nhưng tỷ lệ cũng suýt soát, nước Anh bị chia đôi trong một quyết định tối quan trọng với những hậu quả sâu rộng chưa lường được. Đi vào chi tiết hơn, các con số cho thấy sự phân tán còn thể hiện trên nhiều mặt khác.

- Phân tán giữa bốn vùng địa phương: phe Brexit thắng ở Anh (53,4%) và ở Wales (52,5%) nhưng thua ở Bắc Ireland (44,2%) và nhất là ở Scotland (38,0%), hai vùng nhạy cảm trong quan hệ hữu cơ với Vương quốc. Trong nội bộ Bắc Ireland, tôn giáo tiếp tục chia rẽ các cử tri và chi phối lá phiếu: các tín đồ Công giáo (Roma) bầu *Remain* và giáo dân Tin Lành bầu *Leave*.

- Phân tán giữa các thành phần dân chúng: theo một thăm dò dư luận của lordashcroftpolls.com trên 12 369 người đi bầu, tỷ lệ ủng hộ Brexit tăng song song với tuổi tác và giảm song song với trình độ học vấn. Nói cách khác, EU được đại đa số giới trẻ và người học cao ủng hộ, ngược lại càng lớn tuổi và càng học ít thì càng có khuynh hướng ủng hộ Brexit, như bảng dưới đây cho thấy.

Bảng 1

	Tỷ lệ bầu <i>Leave</i>	Tỷ lệ bầu <i>Remain</i>
Phân chia theo tuổi :		
- 18-24	25%	75%
- 25-49	44%	56%
- 50-64	56%	44%
- 65+	61%	39%
Phân chia theo trình độ học vấn :		
- Trung học (lớp 9)	66%	34%
- Trung học (lớp 12)	46%	54%
- Đại học, nhưng không tốt nghiệp	48%	52%
- Tốt nghiệp đại học	29%	71%

Nguồn : <http://lordashcroftpolls.com/2016/06/how-the-united-kingdom-voted-and-why/>

Những con số minh họa một thực tế rất cụ thể. Ngay sau cuộc bầu phiếu, nhiều người trẻ phần nộ, kết án lớp cha ông đã ích kỷ bán rẻ tương lai của họ, chặn đường học vấn và làm việc sau này trong các nước khác ở châu Âu. Các bậc cao niên trả đũa: thân ai nấy lo, lỗi ở bọn trẻ thờ ơ, không đi bầu. Quả vậy, như trong nhiều nước khác, tỷ lệ không đi bầu ở Anh luôn cao hơn cả trong lứa tuổi 18-24, thường xấp xỉ 58-59%. Trong cuộc trưng cầu dân ý, tỷ lệ này lên đến 64% theo thăm dò của Sky News. Một yếu tố chắc chắn đã có vai trò không nhỏ là ngày bầu phiếu rơi đúng vào ngày thứ nhì của festival rock nổi tiếng nhất nước Anh ở Glastonbury, thu hút trên 180 000 người trẻ, trong đó chắc chắn có bao nhiêu chịu khó bỏ phiếu qua bưu điện cả mấy tuần trước cho kịp thời hạn khoá sổ ngày 3.6 hoặc chấp nhận đến festival muộn hai hôm. Trong số hơn 16 triệu cử tri bầu *Remain*, không ít người trách bọn trẻ vô tâm, ích kỷ, giá chúng đi bầu đông hơn thì có thể đã đảo ngược thế cờ vì kết quả khá suýt soát.

Như thế Brexit chỉ đào sâu thêm hố ngăn cách giữa các thế hệ và giữa các giai cấp trong một vương quốc vẫn mang nặng tính đẳng cấp, củng cố những định kiến, ngò vức, ngộ nhận, thậm chí tị hiềm giữa người trẻ và người già, giữa giai cấp được gọi là tinh hoa (*elite*) và đám đông quần chúng.

Kết quả bầu phiếu cũng cho thấy khác biệt địa lí: Trong những thành phố lớn như London, Bristol, Leicester, Liverpool và Manchester, phiếu *Remain* chiếm đa số, với tỷ lệ lên đến 75% ở London. Ngược lại, tại Birmingham, thành phố lớn thứ nhì ở Anh, nhiều thành phố trung bình như Bradford, Sheffield, và các làng quê, phiếu *Leave* chiếm đa số, có nơi trên 60%. Đây không hẳn là khoảng cách nông thôn-thành thị cổ hữu mà đúng hơn khoảng cách trung tâm-ngoại vi, với những khác biệt kinh tế, xã hội, văn hoá giữa người sống trong lòng những trung tâm đô thị năng động, có vai trò quốc tế và dân cư đa dạng, và người sống ở thôn quê hay những thành phố nhỏ và vừa, thường bảo thủ hơn và dễ bị chi phối hơn bởi những lập luận chống người nhập cư.

Trong những tranh cãi đi hay ở, hai luận điểm chính của phe Brexit là chủ quyền quốc gia và vấn đề nhập cư. Theo họ, một nước Anh ngoài EU sẽ hoàn toàn độc lập trở lại trong mọi giao dịch với thế giới, thoát khỏi những gò bó của khung luật lệ ngày càng nặng nề của EU, không còn phải tuân theo chỉ thị của Brussels, tự mình thương thuyết những hiệp ước thương mại có lợi hơn. Lập luận kinh tế: một khi không còn phải đóng góp vào ngân sách EU, nước Anh sẽ dùng những số tiền « khổng lồ » ấy để cải thiện những khâu có vấn đề như hệ thống y tế quốc dân (*National Health Service*), từ lâu nổi tiếng là yếu kém.

Đề tài nhập cư là vũ khí lợi hại của phe Brexit, khai thác tâm lý bất an trước những làn sóng di dân ào ạt đến Ý và Hy Lạp từ Trung Đông và châu Phi, vấn đề nan giải từ nhiều năm làm lộ rõ bề tặc của EU, lúng túng trong chính sách và bất lực trước những nước thành viên khăng khăng từ chối đón nhận số người nhập cư đã được phân chia. Ra khỏi EU là lấy lại chủ động trong việc kiểm soát và quản lý hiện tượng nhập cư, vấn đề nhạy cảm trong hầu hết các nước Âu châu. Như ở nơi khác, nước Anh không thiếu những người có khuynh hướng bài ngoại, nhìn người nhập cư, nhất là những cộng đồng đến từ xa xôi và xa lạ về văn hoá, như mối đe dọa bản sắc dân tộc. Tâm lý « người xứ đảo » dễ dẫn đến sự co cụm, nghi ngờ kẻ lạ, sợ bị xâm lăng. Thêm vào đó là sự nhập nhằng đánh đồng các vụ khủng bố với cộng đồng Hồi giáo, được các phong trào dân túy triệt để khai thác. Trong tình hình bất an và bất ổn chung của nhiều nước hiện nay, đề tài nhập cư đã là một yếu tố quyết định sự thành công của Brexit.

Điều đáng để ý là cách tuyên truyền của các Brexiter, như thường thấy ở các lực lượng dân túy, chủ yếu đánh vào cảm tính, dùng khẩu hiệu và nhân danh các khái niệm chung chung, trong khi luận điểm của những người ủng hộ EU dựa vào lí trí và phân tích, nhấn mạnh những hậu quả cụ thể của việc ly dị, đặc biệt về kinh tế. Ở đây chỉ có thể nêu lên một vài thí dụ.

Vấn đề lớn nhất là tiếp cận thị trường châu Âu trong điều kiện nào một khi đã không còn là « người nhà » và các rào cản hành chính, thuế quan áp dụng trở lại. Lo lắng nhất là giới ngân hàng ở khu tài chính City của London, sẽ mất « thẻ thông hành tài chính » cho phép họ cung cấp mọi sản phẩm và dịch vụ tài chính như các nước trong khối euro tuy Anh không dùng euro, trên địa bàn rộng lớn của Không gian kinh tế châu Âu (*European Economic Area – EEA*), gồm các nước thành viên EU cộng thêm Na Uy, Iceland và Lichtenstein. Mất điều kiện ưu đãi này sẽ làm lung lay vị trí hàng đầu hiện nay của khu City vì những đối thủ như Frankfurt (Đức), Amsterdam (Hà Lan), Dublin (Ireland), Luxembourg và Paris ra sức mời chào các ngân hàng, công ti có thể quyết định rời London để tiếp tục có chân trong EU. Với trên 500 ngân hàng và cơ quan tài chính, 150 000 nhân viên trong mọi khâu, đóng góp trên 60 tỉ euros thuế cho Nhà nước trong năm 2014, khu City được mệnh danh là « lò nguyên tử » của một kỹ nghệ ngân hàng tài chính chiếm 12% GDP của Vương quốc Anh.

Cho tới nay, Anh là một trong những nước tiếp nhận nhiều nhất các luồng đầu tư nước ngoài vì là cửa ngõ vào EU cho các công ti quốc tế. Song, trong mấy tháng ngay sau cuộc bầu phiếu, đầu tư vào Anh đã giảm mạnh, rơi xuống mức thấp nhất so với 4 năm trước. Đa số các công ti đầu tư ở Anh giữ thái độ thận trọng, chờ xem Brexit sẽ diễn tiến ra sao và ảnh hưởng thế nào lên họ. Nhật Bản là nguồn đầu tư nước ngoài lớn nhất ở Anh, với hơn 1000 công ti và số phận của họ tùy thuộc vào quy chế nước Anh có thể thương thảo được với EU. Những công ti kỹ nghệ và công nghệ lớn như Hitachi và Fujitsu sẽ thiệt thòi khi bị đánh thuế vào EU nhưng quan tâm hơn cả là các công ti xe hơi Toyota và Nissan trước sự cạnh tranh của các đối thủ Nam Hàn có cơ sở ở Cộng hoà Séc và Slovakia. Vì thế nên trước buổi họp thượng đỉnh của G20 đầu tháng 9.2016 ở Hàng Châu (Trung Quốc), Tokyo đã đưa ra một bị vong lục dài 15 trang nghiêm khắc khuyến cáo Anh phải có tinh thần trách nhiệm đối với các công ti Nhật, tránh làm gì có thể tổn hại đến họ, và đặt một số điều kiện phải hội đủ nếu muốn Nhật tiếp tục đầu tư. Với 140 000 nhân viên ở Anh - một phần ba con số 440 000 chỗ làm họ đã tạo ra trong

EU - và tổng số doanh thu 72 tỷ bảng Anh năm 2015, các công ti Nhật có vai trò không nhỏ và quyết định của họ ở lại Anh hay chuyển về EU cũng sẽ có ảnh hưởng không kém.

Vấn đề cũng đặt ra như thế với những công ti khác có đông đảo nhân viên ở Anh như Airbus (10 000 chỗ làm trực tiếp và 90 000 chỗ làm gián tiếp), Deutsche Bank (8000 nhân viên) hoặc BMW (5 500 nhân viên). Mọi quyết định dời lại về EU sẽ có hậu quả trầm trọng lên tình hình thất nghiệp, gây bất ổn định xã hội.

Càng gần đến cuộc bầu phiếu, các chuyên gia kinh tế, Ngân hàng quốc gia Anh, các cơ quan quốc tế như Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế OECD, Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF, liên tiếp đưa ra những phân tích báo động những hệ lụy của Brexit với nguy cơ tụt hậu trong ngắn hạn. Tổ chức Thương mại Thế giới WTO khuyến cáo, ra khỏi EU, nước Anh sẽ mất qui chế ưu đãi khi tiếp cận các thị trường được quản lý bởi những hiệp ước EU đã ký với 58 nước. Để hợp luật WTO, Anh sẽ phải đánh thuế tối huệ quốc (*Most-favoured nation – MFN*) cao hơn trên hàng nhập và chịu thuế phụ trội trên hàng xuất. WTO ước tính các khoản phải chi thêm này lên đến 9 tỷ bảng Anh cho nhập khẩu và 5,5 tỷ bảng Anh cho xuất khẩu, và người tiêu thụ Anh sẽ phải hứng chịu.

Mô hình nào cho quan hệ giữa Vương quốc Anh và EU sau Brexit ?

Ngược lại, các Brexiter vẽ ra một tương lai sáng lạn với những quan hệ kinh tế thương mại vẫn thuận lợi với EU, như các nước đứng ngoài EU, và đưa ra một số mô hình có thể theo.

- mô hình Na Uy. Nước Anh có thể tham gia Không gian kinh tế châu Âu EEA, như Na Uy, Iceland và Lichtenstein, nhưng tổ chức này được thiết lập để sát gần EU chứ không phải để rời bỏ nó. Các thành viên EEA phải sáp nhập các luật lệ hiện hành và tương lai của EU vào luật quốc gia, đóng góp vào ngân sách của EU, và chấp nhận nguyên tắc tự do đi lại (*free movement*). Tính trên đầu người, đóng góp của Na Uy vào ngân sách EU tương đương với 83% đóng góp của Anh. Mặt khác các thành viên EEA cũng phải chịu sự giám sát của một toà án châu Âu trong khuôn khổ Hiệp hội Thương mại tự do châu Âu (*European Free Trade Association – EFTA*), gồm ba nước trên và Thụy Sĩ.

Song nếu mục đích là thoát ly khỏi cái « ách » của EU, hạn chế nhập cư, không « nai lưng ra nuôi Brussels » thì giải pháp này là hạ sách vì vẫn có đầy đủ mọi ràng buộc mà các Brexiter muốn phá bỏ và còn tệ hơn qui chế thành viên EU vì không cho phép tham gia thảo luận, thương thuyết các đạo luật bị áp đặt.

Nước Anh đã là một trong 7 nước sáng lập EFTA năm 1960 trước khi gia nhập Cộng đồng kinh tế châu Âu (*European Economic Community- EEC*) tiền thân của EU năm 1973, nay có trở lại cũng là một giải pháp có thể tính đến. Song Na Uy đã tuyên bố ngay là không ủng hộ Anh tham gia EFTA. Tháng 8.2016, bà Elisabeth Vik Aspaker, bộ trưởng Na Uy đặc trách những vấn đề Âu châu, trả lời phỏng vấn của báo *Aftenposten* nói: « *Cho phép một nước lớn tham gia vào tổ chức này chưa chắc là điều hay. Nó sẽ đảo lộn tương quan lực lượng, và không nhất thiết phù hợp với quyền lợi của Na Uy.* » Bà cũng khẳng định nước Anh chỉ được gia nhập nếu tất cả các thành viên đều nhất trí, tức là Na Uy có quyền phủ quyết. Hiện nay Na Uy là thành viên quan trọng của EFTA, nếu Anh gia nhập « *Oslo sẽ mất tiếng nói, London có truyền thống lẩn át và sẽ áp đặt những điều kiện của mình.* », một quan sát viên tại Brussels nhận xét. Na Uy cũng e ngại nước Anh sẽ đòi được hưởng những biệt lệ trong EFTA như đã tranh thủ được trong EU.

Dự tính tiếp cận thị trường nội địa EU qua EEA hay EFTA do đó không khả thi.

- Mô hình Thụy Sĩ: Là thành viên EFTA nhưng Thụy Sĩ không vào EEA sau khi dân chúng bỏ phiếu chống nên phải theo giải pháp thoả thuận song phương. Đây là con đường nhiều chông gai, trong 20 năm, Thụy Sĩ đã thương thuyết với EU hơn 120 thoả thuận song phương, thường xuyên phải cập nhật hoá và bàn cãi lại để phản ánh luật lệ mới của EU. Thụy Sĩ vất vả và EU cũng không ưa phương thức này, do đó khó mà đồng ý áp dụng nó cho nước Anh. Sau khi dân chúng Thụy Sĩ chấp thuận, với tỷ lệ rất suýt soát, một đề nghị của đảng cực hữu dân túy UDC giới hạn nhập cư vào Thụy Sĩ từ các nước EU, những thương thuyết giữa Thụy Sĩ và Brussels càng phức tạp. Ngày 20.9.2016, ông Jean-Claude Juncker, chủ tịch Ủy ban Châu Âu, nói rõ EU sẽ không áp dụng cho nước Anh những thoả thuận ký kết với Thụy Sĩ. Điều này cũng được EU thường xuyên nhắc lại.

- Hiệp ước thương mại tự do song phương với EU: Trong quá trình hình thành và phát triển của cộng đồng châu Âu, chỉ có một tiền lệ là Groenland rút khỏi EEC năm 1985. Song không thể so sánh giữa Groenland, một lãnh thổ thuộc Đan Mạch chỉ có quyền tự trị từ năm 2009, với vốn vẹn 56 000 dân, sống chủ yếu bằng ngư nghiệp, và một Vương Quốc Anh, cường quốc kinh tế thứ năm trên thế giới với 65 triệu dân. Dù khiêm tốn như thế, Groenland cũng đã phải thương thuyết 3 năm mới ký kết được với EEC hiệp ước tự chính qui định quan hệ giữa hai bên. Đàm phán để đi đến một hiệp ước thương mại giữa Anh và EU tất nhiên sẽ phức tạp và gay go hơn vô cùng, kéo dài không biết bao lâu và sẽ chỉ được bắt đầu khi Anh chính thức không còn là thành viên sau khi thủ tục ly dị hoàn tất. Mãi đến cuối tháng 3 năm nay, 9 tháng sau cuộc trưng cầu dân ý, Theresa May mới gửi đến EU thông báo chính thức khởi động điều 50 của Hiệp ước Lisbon qui định thủ tục rút khỏi EU, bắt đầu quá trình thương thuyết các thể thức ra đi, phải chấm dứt trong thời hạn hai năm trừ phi các bên cùng đồng ý gia hạn. Viễn tượng một hiệp ước thương mại giữa Anh và EU như thế còn hết sức xa vời và hứa hẹn rất nhiều rắc rối khi ngay cả chỉ thương thuyết các điều kiện ra đi cũng đã đầy rẫy vấn đề.

- Quan hệ chỉ trong khuôn khổ WTO: Đây là kịch bản *a minima*. Như Brazil và Nga, chẳng hạn, nước Anh sẽ không có hiệp ước nào với EU và mọi giao dịch chỉ tuân theo các qui tắc của WTO. Anh sẽ tha hồ giới hạn nhập cư nhưng sẽ không được ưu đãi, bị đối xử như mọi nước thứ ba (*third countries*) khác, với tất cả những rào cản thương mại. Song ngay cả trong kịch bản này, mọi việc hoàn toàn không đơn giản tí nào. Đầu tiên, bất kể quan hệ Anh-EU theo mô hình nào, Anh sẽ phải thương thuyết với tất cả 163 thành viên WTO khác trong đó EU là 29 thành viên (28 nước EU cộng thêm bản thân EU). Anh sẽ phải làm lại tất cả từ đầu như thể chưa bao giờ gia nhập WTO vì tất cả những cam kết và thoả nhượng của Anh trong khuôn khổ WTO đều đã do EU đàm phán. Ông Roberto Azevêdo, Tổng Giám đốc WTO, cũng khuyến cáo, Anh không thể chỉ “cắt&dán” những điều lệ ấy vào những hiệp ước mới mà phải tách rời những điều kiện cá nhân khỏi một tổng thể khổng lồ, rất phức tạp và không trong suốt, gồm những cam kết và thoả nhượng chung của khối EU. Các thành viên EU có những quyền lợi tổng hợp (*combined rights*) cân xứng với những nghĩa vụ chung (*shared obligations*), tất cả đều phải cân đối trong nội bộ EU và so với các nước khác. Riêng việc tách rời này cũng đã nhúc nhai, thêm vào đó, vì nguyên tắc cơ bản của WTO là cân bằng quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi thành viên và giữa tất cả các thành viên, sự thay đổi từ EU-28 thành EU-27 cùng lúc với sự xuất hiện của một thành viên độc lập Anh quốc làm thay đổi cán cân ấy, khiến EU cũng song song phải thương thuyết lại với tất cả các thành viên WTO khác. Rắc rối hơn nữa, trong 13 năm qua, EU đã mở rộng thêm 3 lần và mỗi lần như thế đều phải thương thuyết lại những điều lệ tự chính với các thành viên WTO nhưng vẫn chưa đi đến thoả thuận khiến, ngoài những gì đã được thông qua năm 2004 cho EU-15 lúc ấy, còn có cả một mảng lớn bí ẩn những vấn đề vì còn tồn tại nên vẫn trong vòng bí mật. Nói cách khác, Anh sẽ phải thương thuyết một số vấn đề không ai biết là gì và không đoán được có khả năng đi đến thoả thuận hay không. Quá trình cho phép Anh là thành viên độc lập như thế đòi hỏi 3 vòng đàm phán song song: Anh-EU, Anh-WTO và EU-WTO. Nếu biết rằng những đàm phán đa phương trong WTO vô cùng phức tạp gay go, như bế tắc của vòng Doha từ nhiều năm nay cho thấy, có thể khẳng định qui chế một nước Anh độc lập ở

WTO hoàn toàn không phải là một vấn đề thuần kỹ thuật có thể giải quyết nhanh chóng, một « *piece of cake* » như các Brexiter nói.

Ngay cả đàm phán Anh-EU trong khuôn khổ WTO cũng không đơn giản, vì tuy Anh chỉ có một đối tác chính thức là EU nhưng trong thực tế phải thương thuyết với từng nước trong 27 đồng chí cũ, và tất cả đều có những đòi hỏi sẽ gây khó khăn nội bộ trong nước Anh. Chỉ một thí dụ: Tháng 9.2016, ông Robert Fico, thủ tướng Slovakia, đã cảnh báo là nhóm Visegrad (Slovakia, Ba Lan, Hung và Cộng hoà Séc) sẽ dùng quyền phủ quyết của mình để bác mọi thoả thuận dẫn đến giới hạn quyền cư trú và làm việc của công dân họ ở Anh. Các Brexiter tính sao đây khi chủ bài của họ là chống nhập cư ?

Vấn đề nhập cư là trọng tâm của những người chủ trương « *hard Brexit* », cắt đứt mọi liên hệ hữu cơ với EU để chỉ giao dịch trong khuôn khổ WTO. Trước sự đã rồi những *Remainer* kỳ vọng một « *soft Brexit* » cố gắng giữ Vương quốc gần nhất những thể chế hiện nay để duy trì tiếp cận thị trường nội địa EU và giữ thông hành tài chính, dù phải chấp nhận một số điều kiện, trong đó có quyền tự do đi lại của công dân EU. Những khó khăn trở ngại cho các mô hình EEA, EFTA, Thụy Sĩ khiến sẽ chỉ có *hard Brexit* là giải pháp khả thi. Đáp lại câu « *Brexit means Brexit* » bà Theresa May nhắc đi nhắc lại như niệm thần chú mà không đưa ra chương trình cụ thể nào, ông Wolfgang Schäuble, bộ trưởng tài chính Đức và nhân vật nặng kí trong EU, tuyên bố « *Austritt ist Austritt* » và để rõ ràng hơn nữa, nói tiếng Anh « *In is in and out is out. There is no free lunch* ». Đi là đi ở là ở, và không có gì mà không phải trả giá. Tuy EU hứa sẽ thương thuyết sòng phẳng, không tìm cách « trừng phạt » Anh nhưng cũng sẽ không nhân nhượng vì sợ phản ứng dây chuyền, một Brexit có thể kéo theo những Frexit của Pháp, Nexit của Hà Lan, và nguy cơ Grexit cũng mới chỉ tạm lui bước vì sự hồi phục của Hy Lạp còn rất mong manh. Con đường đến Brexit, dù trong kịch bản *a minima*, còn đầy chông gai chưa thấy được hết.

Như chưa đủ rồi rắm, nước Anh còn phải giải quyết một vấn đề cơ bản là nhân sự. Chính phủ Anh ước tính sẽ cần một đội ngũ khoảng 1 200 chuyên gia để thương thuyết với EU và các thành viên WTO trong 10 năm tới, nhưng hiện nay cả Vương quốc chỉ có khoảng 50 viên chức có ít nhiều kinh nghiệm về đàm phán thương mại. Từ khi Anh gia nhập cộng đồng châu Âu năm 1973, mọi đàm phán thương mại thuộc thẩm quyền của EU nên bao nhiêu chuyên gia đều tụ về Brussels cả. Cũng vì thế các văn phòng luật ở Anh chỉ có một số ít chuyên gia thương mại, có trình độ cao và lãnh lương cũng rất cao. Chính phủ Anh khó tuyển dụng được họ vì các văn phòng luật sẽ càng giữ chặt những tài năng hiếm hoi này khi nhu cầu tư vấn cho khách hàng sẽ tăng vọt trong thời gian tới.

Nhưng không chỉ có thương mại, Brexit còn đặt ra những vấn đề hóc búa khác, ở đây chỉ nêu lên hai thí dụ nổi cộm, Gibraltar và Bắc Ireland.

Gibraltar

Gibraltar, vùng lãnh thổ hải ngoại duy nhất của Anh ở châu Âu, nằm ở cực nam Tây Ban Nha, thường được gọi là Mỏ Đá (*The Rock, El Peñón*) với vòn vẹn 6,7 cây số vuông và hơn 36 000 dân, là đầu mối tranh chấp giữa Anh và Tây Ban Nha từ hơn ba thế kỷ, sau khi Hiệp ước Utrech năm 1713 qui định Gibraltar vĩnh viễn thuộc chủ quyền của đế chế Anh. Với địa điểm chiến lược kiểm soát một eo biển chỉ rộng 13 cây số, cửa ngõ từ Đại Tây Dương vào Địa Trung Hải, Gibraltar là căn cứ quân sự của Anh trong Đệ nhị Thế chiến và ngày nay vẫn đóng vai trò quan trọng vì hơn một nửa tổng số hàng hải thế giới ra vào trong khu vực này. Như muốn nhổ cái gai trước mắt, Tây Ban Nha thường xuyên đòi lại chủ quyền và dân chúng Gibraltar cũng thường xuyên khẳng định ý chí thuộc về Vương quốc Anh. Trong cuộc trưng cầu dân ý tháng 9.1967, thay vì thuộc về Tây Ban Nha nhưng vẫn giữ quốc tịch Anh, 99,64%

dân chúng Gibraltar quyết định vẫn thuộc về Vương quốc Anh. Tháng 11. 2002, chính phủ Gibraltar trưng cầu dân ý về đề nghị của chính phủ Anh chia chủ quyền giữa Anh và Tây Ban Nha sau đàm phán giữa hai nước. Đề nghị này bị dân chúng bác bỏ với tỷ lệ 98,48%. Có thể hiểu tại sao trong cuộc bầu phiếu vừa qua, Gibraltar đã đạt kỷ lục với 95% phiếu *Remain* sau khi Tây Ban Nha hăm dọa sẽ tái lập biên giới, các thủ tục quan thuế, hành chính rườm rà, cản trở việc làm ăn buôn bán của dân chúng Gibraltar nếu Anh rút khỏi EU. Trong quá khứ, Gibraltar đã bị cô lập suốt 16 năm vì lệnh phong tỏa toàn diện của nhà độc tài Franco, từ 1969 đến giữa thập niên 1980, liên lạc duy nhất với thế giới bên ngoài là qua đường biển đến Tanger ở Maroc và các chuyến bay trực tiếp về Anh.

Ngay hôm sau cuộc trưng cầu dân ý, ngoại trưởng Tây Ban Nha José Manuel García-Margallo tuyên bố sự kiện này mở ra những viễn tượng mới chưa từng có từ nhiều năm nay, cho phép chờ đợi thấy lá cờ Tây Ban Nha tung bay trên Mỏm Đá một ngày không xa. Madrid sẽ đòi hỏi tách rời vấn đề Gibraltar khỏi các đàm phán giữa Anh và EU, để thương thuyết song phương một hình thức chia chủ quyền như bước đầu giành lại toàn bộ chủ quyền.

Quy chế tương lai của Gibraltar sẽ là một vấn đề gai góc trong các đàm phán giữa Anh và EU về tiếp cận thị trường chung châu Âu và quyền lợi của các công dân Anh trong EU và các công dân EU ở Anh. Sự tranh chấp giữa Anh và Tây Ban Nha về Gibraltar đã nhiều lần làm trì trệ các thương thuyết trong nội bộ EU cho nên, để bớt một trở ngại trong quá trình Brexit, Brussels qui định “sau khi Vương quốc Anh ra khỏi Liên Hiệp, không thoả thuận nào giữa EU và Vương Quốc Anh sẽ áp dụng cho Gibraltar nếu không có thoả thuận của Vương quốc Tây Ban Nha và Vương quốc Anh”. Nói cách khác, Tây Ban Nha được ban quyền phủ quyết về Gibraltar để các đàm phán đa phương về Brexit không trở thành con tin của một tranh chấp song phương.

Cho tới nay, các đối tác trong EU vẫn rất bức mình vì Tây Ban Nha hay mè nheo, dùng các thương thuyết nội bộ làm áp lực lên Anh về Gibraltar, nhưng cái nhìn và thái độ của họ đã thay đổi rõ rệt sau cuộc trưng cầu dân ý. “*Dân Anh có quan tâm quái gì đến Gibraltar đâu và chính họ tự đẩy họ vào tình thế ấy. Tây Ban Nha có lợi dụng tình hình thì cũng chả ai chê trách*”, một viên chức EU cao cấp nói. Cả hai chính quyền Anh và Gibraltar đều không bình phẩm qui định trên của EU, Theresa May chỉ tuyên bố trước Quốc hội là London vẫn sẽ không thương thuyết về chủ quyền ở Gibraltar cho đến khi dân chúng Gibraltar đồng ý.

Bắc Ireland

Brexit có nguy cơ khơi dậy một vấn đề nhức nhối từ rất lâu của Vương quốc Anh: sự xung đột nhiều lần đẫm máu giữa hai cộng đồng tôn giáo phải chung sống trên một vùng đất chỉ có hơn 21,5 ngàn cây số vuông và hơn 2 triệu dân, Ulster, chia giữa Bắc Ireland, chiếm 62% diện tích và thuộc về Vương quốc Anh, và phần còn lại, 38% diện tích, thuộc về Cộng hoà Ireland.

Gốc rễ của vấn đề xuất phát trong thế kỷ 16 khi vua Henry VIII tuyên bố đảo Ireland thuộc về Vương quốc Anh, mở đầu cho mấy trăm năm đấu tranh dai dẳng giữa người bản xứ bị thuộc địa hoá và phân biệt đối xử, và người Anh và Scotland sang lập nghiệp trở thành giai cấp thống trị. Cuộc chiến tranh giành độc lập chỉ chấm dứt tháng 12.1921 với sự ra đời của Nước Ireland tự do (*Irish Free State*), tiền thân của Cộng hoà Ireland ngày nay, song 6 trên 9 hạt của Ulster kiến nghị không gia nhập (*opt out*) Nước Ireland tự do, trở thành lãnh thổ của Vương quốc Anh dưới tên Bắc Ireland. Từ đó, mâu thuẫn giữa phe dân tộc chủ nghĩa, theo Công giáo và muốn thống nhất Ulster vào Cộng hoà Ireland, và phe *Unionist*, theo Tin Lành và chủ trương hợp nhất với Vương quốc Anh, ngày càng đào sâu và gay gắt cho đến khi bùng nổ thành xung đột bạo lực với những vụ khủng bố, ám sát và thủ tiêu nhau giữa hai phe, và sự đồng lõa của

lực lượng cảnh sát hoàng gia (*Ulster Royal Constabulary*). Thời kỳ đen tối này, được gọi là Thời kỳ Rối loạn (*The Troubles*) theo cách nói uyển ngữ (*euphemism*), bắt đầu cuối thập niên 1960 và kéo dài cho đến khi Hiệp định Belfast được ký kết năm 1998. Song phải đợi đến tháng 7.2005 nhóm lấy tên Quân đội cộng hoà Ireland (*Irish Republican Army- IRA*) mới đồng ý chấm dứt các hành động vũ trang của họ. Theo trang Web Conflict Archive on the Internet (CAIN) thuộc Đại học Ulster, số người chết từ 1969 đến 2010 vì cuộc nội chiến không nói tên này là 3 568 người. Biên giới ấn định năm 1925 giữa Cộng hoà Ireland và Bắc Ireland dần dần trở thành nơi giao lưu tự do bình thường giữa hai nước và hiện nay hầu như đã biến mất, chỉ còn thể hiện qua sự khác biệt của những tâm biển giao thông, ở phía Nam ghi cây số và ở phía Bắc ghi dặm (*miles*). Quan hệ kinh tế, xã hội, văn hoá giữa hai miền Nam và Bắc Ireland bây giờ rất chặt chẽ.

Biên giới sẽ phải tái lập sau khi nước Anh ra khỏi EU vì Ireland thuộc vào khu vực tự do đi lại của EU, trừ phi Anh đồng ý cho phép các công dân EU qua lại, nhưng điều đó đi ngược lại hứa hẹn của các Brexiters trước cuộc bầu phiếu. Mặt khác, sau khi Anh ra khỏi liên minh thuế quan của EU, mọi thủ tục hải quan sẽ áp dụng trở lại với các trạm kiểm tra và thu thuế, gây phiền hà cho cư dân và ảnh hưởng lên đời sống kinh tế. Để trấn an dư luận, chính phủ Anh ra thông cáo ngày 16.8.2017 khẳng định sẽ không có biên giới “cứng”, mọi thủ tục sẽ giảm tối đa, nhưng chỉ dừng lại ở nguyên tắc chung chung, không đưa ra biện pháp cụ thể, theo lối của các Brexiters cho đến nay. Và quên đi điều kiện quan trọng nhất là phải có đèn xanh từ Brussels và tất nhiên từ Dublin mới đi đến thoả thuận được. Thêm một điều làm lộ sự lúng túng, thiếu chuẩn bị và thiếu suy nghĩ của các Brexiters trước những vấn đề nghiêm trọng.

Sự ổn định và hoà bình ở Ulster còn non trẻ và mong manh, những vết thương của một xung đột tàn khốc kéo dài mấy chục năm mới chỉ khép lại cách đây không lâu, sự tái lập biên giới, biểu hiện của chia rẽ, có thể làm bùng nổ những ân oán hận thù vẫn còn âm ỉ, gây căng thẳng trở lại giữa phái cộng hoà và các *unionist*. Phái cộng hoà muốn tiếp tục tự do qua lại nên đã bầu Remain với tỷ lệ 75%, kéo tỷ lệ bầu Leave của các *Unionist* xuống chỉ còn 44,2%. Scotland và Bắc Ireland là hai vùng bầu ở lại EU, ngược lại với Anh và Wales, và cả hai đã từ rất lâu bị phân tán nội bộ giữa hai khuynh hướng, hoặc ở lại với Vương quốc hoặc ly khai: chủ quyền quốc gia độc lập cho Scotland hiện nay chỉ có quyền tự trị, và sát nhập Ulster vào Cộng hoà Ireland. Brexit như thế đã đào sâu thêm sự chia rẽ không những giữa bốn vùng của Vương quốc mà còn trong nội bộ của hai vùng có vấn đề nhạy cảm này. Vì thế trước cuộc bầu phiếu, đã có nhiều cảnh báo là Brexit sẽ có nhiều hậu quả không chỉ kinh tế mà còn xã hội, chính trị, thể chế, ngoại giao, và đe dọa cả sự toàn vẹn của lãnh thổ Vương quốc.

Chiến dịch Brexit, bằng những luận điệu sai lầm thậm chí cố tình xuyên tạc, đã củng cố sự lệch lạc giữa cảm nhận một nước Anh bị một Brussels “độc tài” o ép nơi nhiều người và vị trí được ưu đãi đặc biệt của Vương quốc trong thực tế. Trong suốt quá trình xây dựng cộng đồng châu Âu, ngay từ đầu Anh đã giành được nhiều biệt lệ dựa trên nguyên tắc miễn trừ (*derogation*) của luật EU, không áp dụng (*opt out*) những qui định chung cho tất cả nhưng bị xem là không thích hợp với những đặc thù riêng của mình. Không dùng đồng euro, không tham gia không gian Schengen, được miễn trừ một số điều lệ của Hiến chương châu Âu về các quyền lợi cơ bản (*EU Charter of Fundamental Rights*). Mặc dù được chiều chuộng với một hình thức hoà nhập tùy hỉ “*à la carte*” như thế, Vương quốc vẫn là một thành viên khó tính, hay gây vấn đề, mặc cả chi li, câu nói sỗ sàng bất hủ của Margaret Thatcher “*I want my money back!*” (trả lại tiền tôi!) vẫn không ai quên. Dùng dằng nửa ở nửa về, hăm dọa nghỉ chơi nếu không đạt được ý muốn là hằng số của nước Anh lâu nay dù chính quyền là tả hay hữu. Như Tử tước (*Viscount*) Matt Ridley, nghị sĩ Viện quý tộc (*House of Lords*) và Brexiters kiên cường, viết trên nhật báo Times ngày 2.5.2016: “*Nước Anh đủ gần để thường xuyên bị lôi kéo vào những thể chế của châu Âu nhưng cũng đủ xa cách để thường xuyên hỏi tiếc đã tham gia vào đó.*”

Đoạn tuyệt với EU sau 43 năm đồng sàng dị mộng, nước Anh cũng già từ sự ổn định cần thiết để duy trì sức mạnh và sự phồn vinh của đất nước, nhất là trong một thời kỳ nên có nhiều đồng minh hơn là chơi lẻ, bước vào một cuộc phiêu lưu với nhiều câu hỏi hơn trả lời. Như nhà bình luận kinh tế trưởng của báo Financial Times, Martin Wolf, viết ngày 26.4.2016: « *Thật ra, tất cả đều bấp bênh vô định: chúng ta không biết chính quyền Anh sẽ muốn gì khi thương thuyết chia tay, chúng ta không biết những thành viên khác của EU sẽ đề nghị gì, chúng ta không biết thương thuyết sẽ kéo dài bao lâu và chúng ta không biết kết quả sẽ ra sao.* » Hơn một năm sau các câu này vẫn không sai.

Donald Trump, khi chủ nghĩa dân túy lên ngôi

Sự bấp bênh vô định này tuy thế không thấm thía gì với những bất định thậm chí bất trắc mở ra cho cả thế giới sau cuộc bầu cử tổng thống Mỹ tháng 11.2016. Thế giới chưa tiêu hoá hết cú sốc của Brexit đã sừng sốt trước tin ứng cử viên Cộng Hoà Donald Trump đắc cử trong khi các thăm dò dư luận đều dự báo ứng cử viên Dân chủ Hillary Clinton sẽ thắng. Có thể như thế sao? Một tỷ phú nhiều tai tiếng, chưa bao giờ tham chính, phát ngôn bừa bãi và không ngần ngại tục tĩu, khinh đàn bà, mạ sát bất cứ ai, thô lỗ và thiếu học thức, một người như thế nghiêm nhiên trở thành nguyên thủ của đệ nhất cường quốc thế giới, có quyền nhấn nút chấm ngòi một cuộc chiến tranh nguyên tử với những hậu quả không thể tưởng tượng?

Nhưng khó tin bao nhiêu vẫn là thực tế. Tuy bà Clinton hơn Trump tới 2,8 triệu phiếu cử tri nhưng hệ thống đại cử tri đoàn đặc biệt của Mỹ đã cho phép Trump đăng quang. Sau sự bàng hoàng ban đầu, nhiều người đã tự trấn an là có thể rồi cũng không đến nỗi nào, đụng chạm với thực tế của việc cai quản đất nước sẽ bắt Trump phải đàng hoàng, biết điều hơn, những hứa hẹn, tuyên bố nẩy lửa để thu hút cử tri sẽ rơi vào quên lãng một khi ông ta khoác áo bào của người lãnh đạo. Song ảo tưởng này nhanh chóng tan biến khi ngay trong mấy tháng đầu Trump đã liên tiếp có những quyết định sai lầm, phản ứng bộp chộp, ngày càng lộ rõ sự nông cạn thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và nhất là cá tính bồng bột, tự mãn và vị kỷ, đáng chê trách ở bất cứ ai và lại càng thảm hại ở một lãnh tụ quốc gia. Khẳng định của Hillary Clinton « *Trump sẽ không thay đổi* » và nhận xét rất tinh tế của Michelle Obama « *Vai trò tổng thống không thay đổi con người của anh mà cho thấy anh là người như thế nào* »¹ đáng buồn thay vô cùng chí lí.

Song không chỉ có con người của Trump, dù riêng nó cũng đủ làm rụng rời tay chân, nguy hiểm hơn cả là những tác hại gây ra cho nước Mỹ - khủng hoảng thể chế, ly tán trong dân chúng, vị trí suy yếu của Mỹ trên bình diện quốc tế - và cho cả thế giới: đoạn tuyệt với những hiệp định quốc tế đã vô cùng khó khăn mới đã hoặc có thể được ký kết, đả phá hệ thống đa phương, đe dọa an ninh khu vực qua các tuyên bố hung hăng hiệu chiến hăm dọa dùng vũ lực ở Venezuela và Bắc Triều Tiên. Chưa có vị tổng thống Mỹ nào chỉ trong vài tháng đã gây nhiều xi-căng-đan và hỗn loạn ngay trong nội các của mình như thế, chỉ vài tuần sau lễ nhậm chức đã có những ý kiến bàn về khả năng khởi sự quy trình phế truất (*impeachment procedure*). Cho dù quy trình rất hãn hữu này được thi hành và đủ sớm để kịp thời ngăn chặn những hành động điên rồ khác, các tác hại đã rõ ràng ngay từ bây giờ.

Khủng hoảng thể chế

Ngay trước khi nhậm chức Trump đã tỏ ra coi thường luật pháp và thể chế: mặc dù được cật vấn là nếu thất cử có chấp nhận kết quả và công nhận chiến thắng của đối thủ hay không, Trump vẫn thoái thác quanh co « *Để rồi xem* ». Khi các thăm dò dư luận cho thấy triển

¹ « *Being President does not change who you are, it reveals who you are* » : Michelle Obama phát biểu tại Đại hội Đảng Dân Chủ (Democratic National Convention) ở Charlotte (North Carolina) tháng 9.2012. Câu này đã được truyền tụng nhiều đạo ấy và bây giờ được nhắc nhở lại trước những hành xử ngông cuồng của Trump.

vọng Hillary Clinton sẽ thắng, Trump nhiều lần hăm dọa nếu thua sẽ kêu là bầu cử gian lận, bác bỏ kết quả, và kích động phe ủng hộ mình. Trước đó Trump đã đe dọa sẽ có bạo loạn nếu không được đề cử là ứng cử viên của đảng Cộng hòa: « *There will be riot if I don't get the nomination* ». Tác phong anh chị này không ngạc nhiên ở một tỷ phú từng khoe khoang không đóng một xu thuế trong 18 năm, một tay thương gia đã nhiều lần đụng độ với luật pháp: vỡ nợ liên tiếp, vi phạm luật thương mại, phân biệt đối xử nhân viên. Trump còn bị nhắm đích danh trong nhiều vụ kiện, như hai đơn kiện tập thể (*class actions*) của một số sinh viên « Đại học Trump » tố cáo đã bị lừa bằng những hứa hẹn « hoàn toàn giả dối » như chính các nhân viên của « đại học » này công nhận, và việc biến thủ tiền của quỹ từ thiện Trump Foundation khiến Trump đã phải hoàn lại tiền cho quỹ và đóng phạt 2 500 USD. Những lem nhem này không hay ho gì cả ở một thường dân nhưng hoàn toàn không thể chấp nhận nơi một người đứng đầu hành pháp và phải gương mẫu bảo vệ thể chế. Ở cương vị tổng thống, Trump có những hành xử vi phạm luật và qui tắc quốc gia, thậm chí vi hiến, chỉ nêu lên ở đây hai thí dụ tiêu biểu nhất:

- Ngày 9.5.2017, Trump bất ngờ sa thải Giám đốc Cục điều tra liên bang FBI James Comey, người chỉ đạo cuộc điều tra vụ Nga can dự bầu cử tổng thống có lợi cho Trump, sau khi đã tìm cách tác động lên Comey. Theo qui tắc vận hành của chính quyền, các giám đốc FBI được tổng thống bổ nhiệm và Thượng nghị viện phê chuẩn, với nhiệm kỳ qui định là 10 năm vì Quốc hội muốn tránh cho họ những áp lực chính trị. James Comey được tổng thống Obama bổ nhiệm tháng 6.2013 và Thượng nghị viện phê chuẩn với tỷ lệ phiếu thuận 93-1. Nhiệm kỳ của ông do đó đến 2023 và quyết định đột ngột cách chức trước thời hạn, tuy thuộc thẩm quyền của tổng thống, được xem là một can thiệp thô bạo nhằm cản trở nhiệm vụ của một cơ quan chấp hành luật pháp, một hành động mang tính tội phạm. Nhiều bình luận so sánh với quyết định của tổng thống Richard Nixon cách chức công tố viên đặc nhiệm Archibald Cox trong xi-căng-đan Watergate đã khiến Nixon phải từ chức năm 1974 để khỏi bị phế truất, như để nhắc nhở Trump về hậu quả có thể xảy ra cho ông ta.

- Ngày 12.6.2017, hai tổng chưởng lý (*attorney general*) Karl A. Racine của Đặc khu Columbia, thủ đô Washington, và Brian E. Frosh của bang Virginia khởi tố cáo buộc Trump đã vi phạm các điều lệ chống tham nhũng của hiến pháp vì từ khi nhậm chức đã nhận thù lao và lợi nhuận lên đến hàng triệu USD từ các chính quyền nước ngoài. Lý do là Trump tiếp tục làm chủ các công ti của mình sau khi đã nhậm chức tổng thống. Tuy Trump tuyên bố chuyển những tài sản kinh doanh của mình vào một *trust* do các con trai quản lý để tránh mâu thuẫn về lợi ích nhưng chính Eric Trump đã thừa nhận cha anh ta vẫn tiếp tục theo dõi thường xuyên các hoạt động, lời lẽ của các công ti. Trump do đó đã bội ước những lời hứa sẽ tách rời các phận sự công và hoạt động thương mại riêng. Trong bản cáo trạng, hai ông Racine và Frosh khẳng định Trump đã có « *những vi phạm hiến pháp vô tiền lệ* » và « *vẫn tiếp tục làm chủ một mạng lưới công ti trên thế giới, đã có « liên hệ mật thiết với nhiều quan chức Mỹ và nước khác* », làm xói mòn tính liêm chính của hệ thống chính trị Hoa Kỳ. « *Điều kiện cơ bản để một tổng thống thực thi nghiêm túc lời tuyên thệ là qui định của Hiến pháp đòi hỏi tổng thống ... triệt để cách ly tài sản riêng của mình và tài sản của các thế lực trong và ngoài nước. Chưa bao giờ có một vị tổng thống bất chấp như thế mệnh lệnh ấy của Hiến pháp.* ».

Hiến pháp Hoa Kỳ cấm các viên chức nhận bất cứ quà cáp, thù lao, chức vụ hoặc chức danh nào của một nước ngoài, và để tránh tình trạng ưu đãi, cấm tổng thống nhận quà cáp hay thù lao của một tiểu bang. Trump bị cáo buộc vi phạm những qui định này vì khách sạn của Trump gần Nhà trắng đã nhiều lần đón những nhà ngoại giao hay phái đoàn của các nước Kuwait, Saudi Arabia, Thổ Nhĩ Kỳ, Georgia đến tổ chức chiêu đãi hoặc thuê phòng và Trump đã nhiều lần xuất hiện, đích thân đến chào đón họ khi đã là tổng thống. Theo hai tổng chưởng lý, đó là một hình thức lợi dụng quyền lực để cạnh tranh bất chính những trung tâm hội nghị ở Washington và Maryland. Mặt khác, Trump bị tố cáo vi phạm lệnh cấm nhận bổng lộc trong nước vì các con trai của ông ta tuyên bố sẽ phát triển mạng lưới khách sạn của công ti trong

những tiểu bang đã bầu Trump vừa qua, đặt họ vào thế cảm thấy bị ép buộc phải ưu đãi cơ sở kinh doanh của gia đình Trump để khỏi bị nơi khác, dễ bảo hơn, hót tay trên.

Những hành động vi phạm luật và vi hiến này của Trump là do nhập nhằng giữa quyền lực và lợi ích riêng, làm mất uy tín của chức năng tổng thống, xói mòn thể chế. Ở đâu và thời nào cũng có những quan tham lợi dụng quyền lực nhưng Trump là trường hợp đặc biệt hơn cả, vì ngang nhiên tới mức kinh ngạc. Khó có thể tưởng tượng một tổng thống, trong buổi phỏng vấn của Fox News đánh dấu 100 ngày sau nhậm chức, đã đả kích hệ thống kiểm soát và cân bằng « *constitutional checks and balance* », nền tảng và kim chỉ nam của hệ thống cai trị Hoa Kỳ : « *Cái hệ thống này rất thô kệch... rất cổ hủ... rất tệ cho đất nước* ». Đây không phải là câu nói lỗ miệng mà được lặp lại sau đó trong chương trình CBS News, cho thấy sự khinh mạn của Trump đối với một thể chế cơ bản của Nhà nước pháp quyền, chỉ vì nó bất lợi cho mình.

Ly tán trong dân chúng, chia rẽ trong nội bộ các phái Dân chủ và Cộng hoà

Sự xói mòn thể chế cũng thể hiện qua sự đối kháng của những quan toà vô hiệu hoá sắc lệnh của Trump cấm cư dân 6 nước Hồi giáo vào Mỹ, của những thống đốc tiểu bang khẳng định sẽ vẫn tuân thủ Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu sau khi Trump tuyên bố Mỹ rút khỏi Hiệp định. Có lẽ chưa bao giờ một vị tổng thống, mới chân ướt chân ráo vào Nhà trắng, đã gặp phải một sự đối kháng mãnh liệt, công khai thách thức như thế uy quyền của người lãnh đạo cả nước. Sự kiện này vừa là biểu hiện vừa là hậu quả của một thể chế suy yếu và sự ly tán trong nội bộ nước Mỹ.

Trong một cuộc tranh cử, có bên thắng bên thua, dư luận chia thành hai, ba phe là chuyện thường. Song cuộc vận động tranh cử vừa qua đã đạt đỉnh cao của sự chia rẽ, không những giữa các cử tri Dân chủ và Cộng hoà mà còn trong cả nội bộ những phe ủng hộ hai đảng này. Trong cuộc chạy đua để được chỉ định là ứng cử viên đảng Dân chủ, Hillary Clinton đã khó nhọc mới thắng được Bernie Sanders, thượng nghị sĩ độc lập bang Vermont. Một Sanders vừa không có hậu thuẫn của một bộ máy đảng sau lưng vừa đưa ra một chương trình thiên tả triệt để, tưởng như không có hi vọng gì trước một Clinton dày dạn kinh nghiệm chính quyền và có một mạng lưới hùng hậu các nhà tài trợ. Song những thành công bất ngờ của Sanders, thắng trong những tiểu bang New Hampshire, Vermont, Washington, Alaska, Hawai và Michigan, và huy động được sự ủng hộ rất đông đảo của dân chúng trong chiến dịch gây quỹ, cho thấy sự rạn nứt trong giới cử tri Dân chủ, một phần đáng kể của những người cấp tiến trách Clinton là hiện thân của một hệ thống quyền lực dựa trên giai cấp tinh hoa và tư bản tài chính.

Phía Cộng hoà, sự rạn nứt sâu rộng hơn nữa và chia rẽ cả nội bộ đảng. Sự xuất hiện của Donald Trump trong cuộc tuyển chọn ứng cử viên đã làm nổi lên cả một phong trào chống đối, không chỉ từ các đối thủ muốn loại trừ ông ta để được đề cử, mà cả những nhân vật chủ chốt trong đảng lo lắng trước viễn tượng sẽ thua trước Clinton nếu nhân vật bất hủ này trở thành ứng cử viên của đảng : « *Anybody but Trump* », « *Stop Trump* » « *Never Trump* », những khẩu hiệu nói rõ quyết tâm của nhiều đại biểu dứt khoát không muốn Trump đại diện cho đảng của mình. Dứt khoát tới mức đề nghị hoãn ngày đại hội để tìm ra một ứng cử viên khác, tuyên bố không đề cử Trump tuy ông ta đã hội đủ số đại cử tri theo qui định, tuyên bố sẽ bầu Clinton nếu Trump vẫn được đề cử, v.v.

Trong dân chúng, sự chống đối cũng rất gay gắt. Chỉ 24 tiếng sau kết quả bầu cử, hàng ngàn người kéo đến trước toà nhà Trump Tower ở New York liên tục hét vang « *Not my President !* », Trump không phải là tổng thống của họ và thế giới phải biết điều đó. Cùng lúc, nhiều cuộc biểu tình tương tự cũng qui tụ đông đảo người phần nộ ở các thành phố lớn như Los Angeles, Chicago, Boston, Philadelphia, Oakland, v.v. Một hiện tượng chưa từng có trong các cuộc bầu cử tổng thống, báo hiệu những căng thẳng sẽ đến trong xã hội.

Tháng 12.2016, tuần báo Time ở Mỹ bình chọn Trump là « Nhân vật của năm » mệnh danh là « *President of the Divided States of America* », một danh hiệu xác đáng ngay từ những ngày đầu của nhiệm kỳ và đúng hơn bao giờ hết hiện nay sau những tuyên bố của Trump quy trách nhiệm cho cả hai bên, nhóm neo-nazi và *white supremacist* theo chủ nghĩa da trắng thượng đẳng, và nhóm đối kháng trong vụ bạo động đã khiến Heather Heyer, một phụ nữ 32 tuổi, chết sau khi một tên neo-nazi tông xe vào đám đông làm 19 người khác bị thương. Phản ứng của Trump, được xem như biện hộ cho các neo-nazi và *white supremacist*, ngày càng gây cảm phẫn trong dư luận và bị cả hai đảng Dân chủ và Cộng hoà phản bác. Trên khắp nước Mỹ, trong nhiều thành phố lớn như New York, Washington D.C, Los Angeles, Chicago, Atlanta, Boston, Dallas, Philadelphia, v.v., hàng chục ngàn người xuống đường rầm rộ biểu tình lên án các neo-nazi, *white supremacist* và cả Trump. Phía cực hữu và kỳ thị chủng tộc cũng tuyên bố tiếp tục biểu tình chống lại phong trào phá bỏ các tượng đài kỷ niệm Liên minh (*Confederacy*) các tiểu bang miền Nam theo chế độ nô lệ trong cuộc Chiến tranh Ly khai (*Secession War*) giữa thế kỷ 19. Phát biểu của Trump muốn duy trì các tượng đài này được hiểu như đồng tình với nhóm *white supremacist*, chỉ đổ dầu vào lửa và làm tăng lên sự tức giận trong một nước Mỹ vốn đã có nhiều căng thẳng giữa các chủng tộc và truyền thống dùng bạo lực khi có xung đột.

Một cuộc thăm dò dư luận Washington Post-ABC News trong 4 ngày 16-20 tháng 8 vừa qua cho thấy đại đa số dân Mỹ phản đối các phản ứng của Trump nhưng với những kết quả trái ngược tùy theo quan điểm chính trị, màu da, sắc tộc, thể hiện sự chia rẽ trầm trọng hơn nữa giữa các cộng đồng.

Bảng 2

Câu hỏi: Theo những gì ông/bà biết, ông/bà tán thành hay phản đối phản ứng của Trump về các sự kiện này?		
	Tán thành	Phản đối
Tổng số	28%	56%
Bầu Dân chủ	6%	84%
Độc lập với hai đảng	28%	55%
Bầu Cộng hoà	62%	19%
Khác biệt chủng tộc : hơn 80% người da đen và gần ba phần tư người Hispanic phản đối Trump. Giữa người da trắng, 49% phản đối và 35% tán thành		
Câu hỏi : Theo ông/bà, trong những bình luận về các sự kiện này, Trump đã có đặt hay không các neo-nazis và <i>white supremacist</i> ngang hàng với những người chống đối họ?		
Có :	42%	
Không :	35%	
Không có ý kiến :	23%	
Khác biệt quan điểm chính trị : hai phần ba người bầu Dân chủ trả lời « có », trong khi hai phần ba người bầu Cộng hoà trả lời « không ». Tỷ lệ suýt soát 42% « có » và 36% « không » giữa những người độc lập với hai đảng.		

Nguồn : Thăm dò dư luận Washington Post-ABC News, 16-20.8.2017 trên 1014 người trưởng thành.
<https://www.washingtonpost.com/politics/poll-shows-strong-disapproval-of-how-trump-responded-to-charlottesville-violence/>

Tuy may sao không đến nỗi phải lo tình hình hiện nay có thể dẫn đến một cuộc nội chiến như nước Mỹ đã trải qua trong những năm 1861-1865, song mọi chuyện chỉ có thể rối rắm hơn với một Tổng thống của Ly tán Chủng Quốc, ngày càng vô ý thức và vô trách nhiệm về hậu quả những gì mình nói và làm.

Make America great again hay Make America gray again ?

Câu khẩu hiệu rất kêu « *Làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại* » đóng vai trò quyết định trong làn sóng dân túy đưa Trump lên ngôi có gì rất mỉa mai khi chỉ trong vài tháng Trump đã làm lung lay thể chế, phân tán nội bộ, thất bại trong mọi toan tính thực hiện những điểm chính của chương trình hứa hẹn khi tranh cử, và nhất là làm suy yếu vị trí quốc tế của nước Mỹ.

Ngay trong cuộc chạy đua vào Nhà trắng, phong cách và chiến lược của Trump tấn công Hillary Clinton bằng những đòn hạ cấp khiến đối phương cũng phải phản công quyết liệt, đã đưa đến nhận xét « *cuộc đọ sức giữa Trump và Clinton chắc hẳn sẽ đi vào lịch sử như cuộc tranh cử đã lay chuyển nền dân chủ* ». Các cơ quan tuyên truyền của Nga và Trung Quốc có thể xoa tay: chẳng cần kiếm đâu xa để phi báng nền dân chủ Mỹ, các chương trình truyền hình Mỹ đã làm xuất sắc công việc này. Wladimir Poutine tha hồ chế nhạo: Cuộc tranh luận bầu cử ở Mỹ chỉ tóm tắt ở câu hỏi « *ai đã cấu véo ai và ai đã ngủ với ai* », ở Nga có như thế đâu nhỉ. Hoàn cầu Thời báo của Đảng cộng sản Trung Quốc cũng ra về đạo mạo: « *Nước Mỹ vẫn tự coi mình là kim bản vị của dân chủ. Càng ngày càng có nhiều người Mỹ xấu hổ trước loại dân chủ này. Người Trung Quốc có thể đánh giá hệ thống dân chủ Mỹ qua cuộc tranh cử này* ». Ban cho Nga và Trung Quốc, hai nước phi dân chủ bậc nhất, cơ hội lên mặt dạy đời và bêu riếu nền dân chủ Mỹ, Trump đã làm ô danh và phương hại uy tín của cả nước Mỹ.

Song, ở cương vị tổng thống, tác dụng những hành xử của Trump còn nguy hại hơn nhiều. Rút khỏi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (*Trans-Pacific Partnership - TPP*) không chỉ phủ nhận những công sức đã bỏ ra trong tám năm để thương thuyết một hiệp định nhằm củng cố vai trò và ảnh hưởng của Mỹ trong vùng mà còn là tín hiệu nhường lại sân chơi cho Trung Quốc. Michael B. Froman, Đại diện ngoại thương của Mỹ đã thương thuyết hiệp định TPP, nhận định : « *Hành động này chắc chắn sẽ được xem như một chiến thắng vô cùng to lớn của Trung Quốc. Sau khi đã luôn miệng răn đe Trung quốc, động thái đầu tiên của chính quyền này không khác gì trao chìa khoá cho Trung Quốc, tuyên bố rời bỏ vị trí lãnh đạo trong vùng sẽ có hệ quả tai hại về địa chiến lược* ». Thượng nghị sĩ Cộng hoà John McCain phê bình quyết định của Trump là « *một sai lầm nghiêm trọng* » sẽ tác hại lên nước Mỹ và tuyên bố: « *Việc này sẽ là một tín hiệu bất an về sự rút lui của Mỹ ở châu Á-Thái Bình Dương đúng lúc chúng ta càng không nên rút* ». Quả vậy, Trung Quốc đã lợi dụng ngay thời cơ để thúc đẩy Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (*Regional Comprehensive Economic Partnership – RCEP*) qui tụ 10 nước thành viên ASEAN, cộng thêm Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc và New Zealand, thường được xem như dự án đối thủ của TPP. Vô hiệu hoá TPP, chấm dứt chính sách xoay trục (*pivot*) sang châu Á, Trump cũng chấp cánh cho Trung Quốc thôn tính Biển Đông, đi xa hơn nữa trong ý đồ bá quyền thế giới.

Hơn 5 tháng sau khi đã chọn ngày làm việc đầu tiên để tuyên bố rút khỏi TPP, ngày 1.6.2017, Trump tiếp tục đoạn tuyệt với thế giới và tuyên bố rút khỏi Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, một hiệp định cũng đã rất khổ công mới ký kết được tháng 12.2015 và được coi là thành tựu lớn của nguyên tổng thống Obama. Ngày 5.6, Bộ ngoại giao Hoa Kỳ thông báo lên Liên Hợp Quốc quyết định này nhưng kèm theo đề nghị đàm phán lại để tranh thủ những điều kiện thuận lợi hơn cho Mỹ. Thủ tục rút khỏi Hiệp định kéo dài 4 năm kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực, ngày 4.11. 2016, tức là ít nhất đến tháng 11.2020, ngay sau cuộc bầu cử tổng thống sắp tới ở Mỹ. Do đó qui trình này hầu như chỉ tượng trưng vì không biết người lãnh đạo nước Mỹ lúc ấy sẽ tiếp tục hay huỷ bỏ. Chưa kể là với những vấn đề pháp lý nghiêm trọng ngày càng

siết gài lại Trump, quá nhiều bê bối và hỗn loạn tiếp nối nhau, không có gì bảo đảm Trump sẽ đi nổi đến hết nhiệm kỳ, thậm chí đã có phỏng đoán là Trump sẽ không tồn tại bao lâu nữa. Song dù gì đi nữa, quyết định rút khỏi Hiệp định Paris tất nhiên đã gây nhiều phản ứng tiêu cực trong và ngoài nước, lãnh đạo của nhiều quốc gia lên tiếng phản đối và khẳng định tầm quan trọng của Hiệp định. Trong một thông cáo chung ngày hôm 1.6.2017, Thủ tướng Ý Paolo Gentiloni, Thủ tướng Đức Angela Merkel và Tổng thống Pháp Emmanuel Macron tuyên bố : « Chúng tôi nhận định không thể đảo ngược động lực đã tạo được ở Paris tháng 12.2015 và chúng tôi quả quyết không thể đàm phán lại Hiệp định Paris vì đây là một công cụ trọng yếu đối với hành tinh, những xã hội và nền kinh tế của chúng ta. Chúng tôi tin chắc sự thi hành của Hiệp định Paris sẽ mở ra những khả năng kinh tế quan trọng cho sự phồn vinh và phát triển trong đất nước chúng tôi và trên toàn thế giới.»²

Như với Hiệp định TPP, rút lui khỏi Hiệp định Paris, Mỹ cũng lại nhường cho Trung Quốc vai trò lãnh đạo trong nỗ lực toàn cầu để đối phó với biến đổi khí hậu như nhiều bình luận và phát biểu nhận xét. Quả vậy, đúng thời điểm này, thủ tướng Trung Quốc Lý Quốc Cường viếng thăm chính thức Đức, được tiếp đón trọng thể và không quên nhắc lại vai trò then chốt của Trung Quốc trong sự thoả thuận với Mỹ đã cho phép kết thúc thành công Hội nghị Paris và ký kết Hiệp định khí hậu. Trong chiến dịch dùng sức mạnh mềm để củng cố quyền lực kinh tế sau khi đã thống trị thương mại thế giới, đây là cơ hội vàng để Trung Quốc đánh bóng hình ảnh và tăng cường ảnh hưởng chính trị. Thật mỉa mai: nước gây ô nhiễm khí quyển nhất thế giới, với 10,9 triệu tấn CO² năm 2015, gần gấp đôi Mỹ đứng hạng nhì với 6,2 tấn, bây giờ giờ cao ngạo cờ môi trường. Rút khỏi Hiệp định khí hậu lần đầu tiên qui tụ toàn thế giới với 195 quốc gia chỉ có hai nước đứng ngoài (Nicaragua không tham gia vì còn muốn đi xa hơn và Syria đắm chìm trong chiến tranh và khủng hoảng), đã phá hệ thống đa phương, trong lãnh vực an ninh phòng thủ với NATO hay thương mại với WTO, nước Mỹ của Trump tự cô lập hoá và mở ra cơ hội cho cả đồng minh lẫn đối thủ sắp xếp lại trật tự thế giới trong một tương quan lực lượng bất lợi cho mình.

Hưởng lợi nhiều nhất nhờ Trump là Trung Quốc, sẵn sàng lấp mọi chỗ trống Mỹ bỏ lại đó đây trên thế giới. Ngay cả trước khi Trump tuyên bố rút khỏi Hiệp định Paris, Tập Cận Bình đã nắm vững, nếu không nội dung ít nhất ngôn từ của vị trí lãnh đạo thế giới. Trump hăm dọa WTO? Diễn từ năm nay của Tập trước Diễn đàn kinh tế thế giới (*World Economic Forum*) ở Davos, Thụy Sĩ, như giao cho Trung Quốc nhiệm vụ một mình ấn định luật chơi và tiêu chuẩn quốc tế, là vai trò của Mỹ từ sau Đệ nhị Thế chiến. Trump cãi cò, gây vấn đề ở NATO? Trung Quốc hi vọng sát cánh với châu Âu về Hiệp định khí hậu sẽ cho phép trở thành đối tác của châu Âu trong một chiến lược đối trọng Hoa Kỳ. Nếu trước cuộc bầu cử, Trung Quốc có phần nào quan ngại trước những tuyên bố hùng hổ của Trump đe dọa chỉ định Trung Quốc là nước thao túng tiền tệ (*currency manipulator*), đánh thuế nặng hàng nhập từ Trung Quốc, thì ngay sau đó có thể yên tâm, những hù dọa chỉ là võ mồm để lấy phiếu. Và bây giờ thì chắc Tập Cận Bình chỉ thầm mong Trump cứ tiếp tục tác oai tác quái.

Joseph S. Nye Jr, giáo sư Đại học Harvard và cố vấn của Hillary Clinton, trong một bài phân tích tháng 6.2016 nêu lên những đặc thù khiến cá tính và chiến lược của Trump sẽ làm suy yếu nước Mỹ. Một trong những đặc điểm khiến Mỹ khác những cường quốc trước đây trong lịch sử là sức mạnh của Mỹ không dựa vào thuộc địa mà vào liên minh (*alliance*). Thuộc địa có thể trở thành gánh nặng trong khi liên minh chỉ mang lại lợi ích. Khác với những liên minh dao động giữa bên này bên kia của thế kỷ 19, những liên minh thời hiện đại của Mỹ là nền tảng của một trật tự thế giới tương đối ổn định và có thể dự đoán. Tác phong bốc đồng của Trump có thể là lợi thế trước địch thủ nhờ yếu tố bất ngờ nhưng dễ thành tai hoạ khi cần phải

² Theo bản tiếng Anh trên trang Web của Văn phòng thông tin và báo chí của chính phủ Đức.
<https://www.bundesregierung.de/Content/DE/Pressemitteilungen/BPA/2017/06/2017-06-01-joint-statement.html>

trần an đồng minh. Những vấn đề của thế giới ngày nay không chỉ giải quyết bằng dùng quyền lực trên kẻ khác mà phải cùng với kẻ khác. Khi « *America First* » trở thành « *America Isolated* », nước Mỹ không đồng minh sẽ biến khẩu hiệu của Trump thành « *Make America Gray Again* »³, và biến lá phiếu của những người đã đặt niềm tin không đúng chỗ thành ảo vọng.

Song trong cái rủi có cái may. May mắn là những hệ thống của nhà nước pháp quyền Mỹ giới hạn sự nguy hiểm của một người như Trump lọt vào vị trí lãnh đạo một cường quốc, kiểm chế được tác dụng của người có quyền lực nhất nước. Thắng thế của Trump, như của Brexit, cũng là thắng thế của chủ nghĩa dân túy. Sự đặc chí hạ hê sau Brexit và bầu cử tổng thống ở Mỹ của những Marine Le Pen chủ tịch Mặt trận Quốc gia (*Front national – FN*) ở Pháp và Geert Wilders thủ lĩnh Đảng vì Tự do (*Partij voor de Vrijheid – PVV*) ở Hà Lan cũng là dấu hiệu nguy cơ làn sóng dân túy lại dâng cao. Nhưng may thay, hai đảng cựu hữu, kỳ thị người nhập cư và chống lại EU này đã thất bại trong các cuộc bầu cử tổng thống tháng 5.2017 ở Pháp và bầu Quốc hội tháng 3.2017 ở Hà Lan. Sự lộ bịch của Boris Johnson, những vấp vấp lộ rõ yếu kém của Theresa May và nhất là những điên rồ, quá quắt của Trump đã góp phần cảnh tỉnh một số người coi nhẹ nguy cơ này và huy động những người kiên quyết chống lại chủ nghĩa dân túy. Thảm bại của Marine Le Pen ở vòng nhì bầu cử tổng thống Pháp tất nhiên một phần lớn do buổi tranh luận trên truyền hình giữa hai ứng cử viên đã cho thấy rõ trình độ kém cỏi, bất tài và thái độ hung hãn, thiếu tư cách của Le Pen trước một Emmanuel Macron biểu lộ tư thế đỉnh đặc của một lãnh tụ quốc gia. Song, không ít người, từ những quan điểm chính trị khác nhau, đã dồn phiếu cho Macron vì cùng quyết tâm: Một Trump, một Brexit là quá đủ rồi.

Nước Pháp đi tới, chủ nghĩa dân túy lui bước

Rất nhiều giấy mực và megabytes đã được dành cho thông tin, bình luận về « hiện tượng Macron » và cuộc tranh cử tổng thống Pháp đầy diễn biến bất ngờ, từ quá trình đề cử hai ứng cử viên cánh tả và cánh hữu theo mô hình của các « *primaries* » ở Mỹ, kéo dài gần cả năm, cho đến các vòng bầu cử tổng thống và quốc hội hai tháng 5 và 6 vừa qua.

Cũng như Brexit và tin Trump thắng cử, kết quả của vòng hai cuộc bầu cử ngày 7.5 đưa Emmanuel Macron lên ghế tổng thống gây chấn động trong dư luận Pháp và nhiều nước khác, tuy đã ít nhiều được dự báo. Với Macron, nước Pháp bước vào một giai đoạn của nền Đế quốc Cộng hoà với nhiều cái mới và độc đáo. Đầu tiên, Macron, 39 tuổi, là vị tổng thống trẻ nhất trong lịch sử nước Pháp từ khi chức vụ này được thiết lập năm 1848 với nền Đế quốc Cộng hoà, Louis-Napoléon Bonaparte, cháu của Hoàng đế Napoléon Đệ Nhất và vị tổng thống đầu tiên được bầu qua chế độ phổ thông đầu phiếu, lúc ấy 40 tuổi. Thứ nhì, đây là lần đầu một người cách đây chỉ ba năm còn vô danh đối với công chúng, chưa bao giờ đảm nhiệm chức vụ dân cử, không có kinh nghiệm chính trường ngoài hai năm là bộ trưởng, không đảng phái tuy có lúc có thể Đảng Xã hội, nhưng đã thắng thế những chính khách kỳ cựu lỗi đời. Thứ ba, đây là lần đầu cả hai đảng lớn truyền thống của phe tả và phe hữu đều bị loại hẳn sau vòng đầu, với tổng số phiếu của hai ứng cử viên chỉ khoảng 26%, chưa bao giờ thấp như thế. Cuối cùng và quan trọng hơn cả, Macron đã đưa lên một mô hình chính thể chưa hề được áp dụng ở Pháp, tập hợp tả và hữu, đoạn tuyệt với sự luân phiên (*alternance*) cầm quyền giữa hai chính đảng hữu và tả không dành chỗ cho thành phần nào khác trong suốt 58 năm⁴. Hình thức tập hợp này không lạ trong

³ Chương trình về năng lượng của Trump, với những tuyên bố rút khỏi Hiệp định Paris, chầm dứt đóng góp cho Quỹ Khí hậu Xanh của Liên Hợp Quốc (*United Nations Green Climate Fund*) và nhiều biện pháp phản môi trường khác, đã khiến tổ chức American Progress Action mĩa mai đổi khẩu hiệu của Trump thành « *Make America gray again* », làm cho nước Mỹ xám xịt trở lại. Câu này lại xuất hiện sau sự kiện Charlottesville và phản ứng tệ hại của Trump, nói lên sự chán nản và oán giận của nhiều người.

⁴ Tiền lệ duy nhất là năm 1945, hai phái tả hữu Pháp có mặt trong chính phủ De Gaulle (chính phủ đoàn kết dân tộc sau giải phóng khỏi Đức quốc Xã), song nội các ấy chỉ tồn tại đến 1947 khi chiến tranh lạnh đã bắt đầu trên thế giới.

hiều nước khác, nước Đức chẳng hạn, từ 1966 đến nay đã ba lần có đại liên minh (*große Koalition*) giữa hai đảng lớn Dân chủ Thiên chúa giáo CDU và Xã hội dân chủ SPD cùng nắm chính quyền mặc dầu có những đường hướng và quan điểm chính trị khác nhau. Song ở Pháp, một mô hình như thế cho đến nay vẫn bị xem là không tương. Sự xuất hiện của vài chính khách thiên tả trong nội các thiên hữu của cựu tổng thống Nicolas Sarkozy những năm 2007-2012 không phải là liên minh vì chỉ là một động thái chính trị nhằm câu người của phía bên kia, ly gián và làm suy yếu đối phương cho các kỳ bầu cử sau đó. Vì thế phản ứng của Đảng xã hội Pháp là trục xuất những nhân vật « đào ngũ » của mình, còn bị một số người tức giận gọi là « *collabo* », một từ tương đương với phản quốc để chỉ những người cộng tác với địch khi Pháp bị Đức quốc xã chiếm đóng trong Đệ nhị Thế chiến. Như thế đủ thấy lần ranh tả-hữu sâu rộng và bất di bất dịch tới mức nào trong dư luận. Chưa lực lượng hay chính khách nào chủ trương đứng giữa tả và hữu đã thành công trong việc tập hợp rộng rãi dân chúng để nắm chính quyền. Macron đã thuyết phục được nước Pháp thử nghiệm mô hình này và đây là một kỳ tích.

Một kỳ tích khác thường được nhắc nhở là Macron đã không bột mà khuấy nên hồ. Quả vậy, khi ông ta khởi xướng *ex nihilo* phong trào *En Marche!* – EM (Đi tới !) tháng 4.2016, không mấy ai tin cái « *start-up* » này sẽ làm nên trò trống gì và càng khó tưởng tượng chưa đầy một năm sau, EM đưa Macron vào điện Elysée để sau đó, dưới tên *La République en marche!* – LRM (Cộng hoà đi tới !), chiếm đa số tuyệt đối ở Quốc hội sau cuộc bầu cử tháng 6 vừa qua với 306 trên 577 đại biểu. Bốn tháng sau khi sáng lập *En Marche!*, động thái đầu tiên biểu lộ tham vọng tranh cử tổng thống, Macron từ chức bộ trưởng kinh tế trong chính quyền Manuel Valls để được hoàn toàn tự do đeo đuổi mục đích này. Sau khi đắc cử tổng thống, Macron rời vị trí lãnh đạo *En Marche!*, được đổi tên thành *La République en Marche!* nhưng vẫn giữ châm than như một hiệu lệnh với dân chúng và giữ phong cách của một phong trào tuy bây giờ có đầy đủ tính cách của một đảng cầm quyền chiếm ưu thế tại nghị viện. Điều đó thể hiện ý chí của Macron và nhóm của ông muốn phá vỡ những khuôn mẫu cũ kỹ, huy động sự năng động của xã hội dân sự để vượt qua những lần ranh chính trị cổ truyền, ra khỏi những bế tắc cả phái tả lẫn phái hữu đều đã không giải quyết được từ chính quyền này sang chính quyền khác. Thay vì lần ranh tả-hữu cổ truyền, Macron quan niệm sự phân giới là giữa cấp tiến và bảo thủ, và khẳng định EM cũng như LRM vừa tả vừa hữu. Là một *liberal*⁵ xã hội, ông ủng hộ doanh nghiệp và thị trường nhưng đứng rõ ràng về phía tả cho những vấn đề xã hội. Song ông ghét bị gọi là « trung phái » (*centrist*) và tự định nghĩa mình là một người thiên tả nhưng sẵn sàng tiếp thu ý tưởng từ phía hữu, không thành kiến. Trung thành với những tiêu chí ấy, nội các đầu tiên của nhiệm kỳ Macron kết hợp những chính khách từ phía hữu như thủ tướng Edouard Philippe và từ phía tả như Jean-Yves Le Drian, cựu bộ trưởng quốc phòng của chính quyền Hollande và bây giờ là bộ trưởng ngoại giao và đặc trách về châu Âu. Nguyên tắc bình đẳng giới cũng được áp dụng với một nội các có đồng đều 15 phụ nữ và 15 thành viên nam. Ngoài ra, 10 bộ trưởng và 3 tổng trưởng được giới thiệu như xuất phát từ xã hội dân sự trong đó có 5 người chưa bao giờ giữ chức vụ chính trị.

Ở Quốc hội cũng thế, làn sóng LRM đưa vào điện Bourbon đông đảo những tân đại biểu xuất phát từ xã hội dân sự và chưa bao giờ tham chính, biến đổi hoàn toàn diện mạo của nghị viện và cả chính trường Pháp với một sự thay đổi nhân sự chưa bao giờ lớn lao như thế. Sẽ không còn gì như trước, đầu tiên là tương quan lực lượng. Đảng Xã hội, chiếm đa số trong nhiệm kỳ cựu tổng thống Hollande, bây giờ chỉ còn ba chục đại biểu với vốn vẹn 5,68% số phiếu, một sự sụp đổ chính trị kèm theo nguy cơ phá sản vì sẽ mất nguồn tài trợ từ ngân sách quốc gia tính trên số ghế. Đảng Những Người Cộng Hoà (*Les Républicains* –LR), phe hữu, trụ vững hơn với 112 ghế, cùng với 18 ghế của đồng minh UDI, Liên hiệp Dân chủ và Độc lập, sẽ đóng vai trò đối lập chính. Hai đảng cực tả Nước Pháp Bất khuất (*La France Insoumise*) với 17

⁵ Từ « *libéral* » có nhiều nghĩa khác nhau tùy theo xu hướng và lãnh vực nên ở đây không dịch để tránh ngộ nhận. Từ « *libéral* » dùng ở đây trong nghĩa *libéral* kinh tế, quan niệm sự vận hành tự do của các doanh nghiệp và thị trường sẽ dẫn đến một thể cân bằng tổng thể tối ưu.

ghế và cực hữu Mặt trận Quốc gia FN với 8 ghế, tiếp tục là thiểu số ồn ào, không chi phối được nghị viện nhưng sẽ tận dụng khả năng quấy nhiễu của mình.

Không đảng phái, lực lượng nào là một thực thể thuần nhất trăm người như một và đó là điều lành mạnh, đáng mừng. Những khuynh hướng khác nhau cùng hiện hữu trong một đảng trên cơ sở những điểm chung là sự bình thường. Song, một khi lâm vào khủng hoảng sau một thất bại nặng nề như của Đảng Xã hội, Đảng LR vừa qua, và cả đảng FN với kết quả thảm hại của Le Pen ở vòng nhì bầu cử tổng thống, những khác biệt trở thành rạn nứt, chia rẽ trầm trọng. Đảng Xã hội có nguy cơ nổ tung, Đảng LR phân tán giữa nhóm « xây dựng » (*Républicains constructifs*) chủ trương ôn hoà và cởi mở với chính quyền Macron và những người khẳng định địch là địch ta là ta, và ngay cả trong khuynh hướng này giữa những người muốn khai trừ triệt để và những người ít cố chấp hơn. Đảng FN cũng có những xâu xé nội bộ có lúc tưởng như sẽ tiến đến phân tách làm hai. Và ngay cả trong *La République en marche!* cũng đã nhen nhóm sự bất đồng trước một số qui định nội bộ bị xem là thiếu dân chủ.

Nước Pháp đã trao quyền lực cho một vị tổng thống trung phái, dù Macron muốn được gọi như thế hay không, khẳng định sẽ chấp nhận mọi điều hay ý tốt xuất phát từ tả hay hữu, nhưng bản thân nước Pháp đã không biến thành trung phái sau các cuộc bầu cử. Vòng một cuộc bầu cử tổng thống dẫn đến kết quả 4 ứng cử viên đứng đầu, với quan điểm khác xa nhau, có số phiếu gần như ngang ngửa tuy khoảng cách rõ nét hơn cho Macron. Và tuy tính chính đáng của Macron không thể phủ nhận với số phiếu 66,1% gần gấp đôi số phiếu 33,9% của Le Pen, tỷ lệ không đi bầu 57,36% ở vòng nhì bầu cử Quốc hội cho thấy Macron đã không lôi kéo được thêm cử tri ngoài những người đã ủng hộ từ đầu, là một lời cảnh cáo của một bộ phận không nhỏ của dân chúng.

Tuy thế Macron đã thực hiện toàn vẹn công cuộc chinh phục quyền lực, có tất cả trong tay để thi hành chương trình của mình : cải cách kinh tế, xã hội và thể chế để hiện đại hoá nước Pháp. Song quyền lực tuyệt đối cũng đi đôi với trách nhiệm tuyệt đối, và những thử thách Macron phải đối đầu vô cùng to lớn : giải quyết nạn thất nghiệp mãn tính từ hàng chục năm nay, đối phó với mối đe dọa khủng bố, thuyết phục được dân chúng chấp nhận những cải cách đòi hỏi hy sinh và do đó đã gặp sự kháng cự mãnh liệt của các thành phần bị liên can. Cải cách càng gay go và cần thiết, Macron càng phải lắng nghe, giải thích và cảm thông những lo âu, hoang mang chính đáng của nhiều người trong dân chúng.

Những lá phiếu bầu Brexit, Trump và Le Pen có nhiều mẫu số chung: mất phương hướng và bất an trong một thế giới thay đổi ngày càng nhanh khiến những ai không theo kịp bị đưa ra ngoài lề, phản ứng co cụm bản sắc trong thế giới toàn cầu hoá, cảm giác lo âu bấp bênh không làm chủ được tương lai của mình và con cháu khi bất cứ lúc nào cũng có thể mất việc vì nhà máy đóng cửa, công ti dời sản xuất sang nước khác, oán giận giai cấp tinh hoa bị xem như chiếm đoạt của cải xã hội, vị kỷ và thờ ơ với số phận của số đông quần chúng, v.v. Những khu vực kinh tế suy thoái vì phi công nghiệp hoá, mang mặc cảm bị bỏ rơi ngay trong đất nước mình là những mảnh đất màu mỡ cho các lực lượng dân túy khai thác những tâm tư chính đáng cho những mục đích vô đạo, kích động thành phần này chống thành phần kia, khơi dậy sự kỳ thị và những bản năng không đẹp đẽ trong con người.

Những phân tích lý giải « hiện tượng Macron » đều nhắc tới sự nổi trội liên tục của đảng FN những năm gần đây. Tất nhiên sự thăng tiến thần kỳ của Macron một phần lớn dựa vào tài năng, sự khôn khéo chính trị và hấp lực của một chính khách trẻ tuổi, đẹp trai, lịch thiệp và năng động. Không kể là những thất bại của những chính quyền tả và hữu trước đó đã mở ra một không gian cho nhiều cử tri tự hỏi tại sao không thử một giải pháp khác thay vì cứ tiếp tục luân phiên giữa hai đảng đối lập nhau căng thẳng mà không giải quyết được gì. Song một yếu tố cơ bản trong chiến thắng vượt bực của Macron ở vòng nhì bầu cử tổng thống là quyết tâm của đại đa số dân chúng ngăn chặn Le Pen trở thành lãnh đạo đất nước. Để thực hiện thành công

những cái cách phải được lòng dân, song gần đây vài quyết định thất nhân tâm và nhất là vài hành xử có tính cách độc đoán của Macron đã làm sút giảm sự ủng hộ của dân chúng, chỉ số tin cậy và thiện cảm tụt hẳn 10 điểm phần trăm, từ 64% xuống 54% chỉ trong một tháng, một sự kiện tương đối hãn hữu. Đây là dấu hiệu đáng lo ngại vì nếu Macron và nước Pháp đi tới đã làm Le Pen và phong trào dân túy lui bước, ít ra trong giai đoạn vừa qua, 5 năm của một nhiệm kỳ rất ngắn và nguy cơ nếu Macron thất bại là Le Pen hay một thủ lĩnh cực hữu nào khác lại lọt vào vòng nhì để rồi thắng thế.

Khi viết trong lời giải thích danh hiệu « Nhân vật của năm » ban cho Trump « *Vì đã nhắc nhở lại cho nước Mỹ là chính sách mị dân sinh sôi nảy nở trên sự tuyệt vọng và sự thật chỉ có sức mạnh khi từ cửa miệng của người được tin cậy ..* »⁶, biên tập viên Nancy Gibbs của báo Time như phụ họa câu bất hủ « *Der Schoß ist fruchtbar noch, aus dem das kroch* » văn hào Đức Bertold Brecht viết trong vở kịch chế nhạo Adolf Hitler « *Der aufhaltsame Aufstieg des Arturo Ui* » (Sự thăng tiến cưỡng lại được của Arturo Ui). Bản tiếng Anh « *The belly is still fertile from which the foul beast sprang* » và tiếng Pháp dịch sát « *Le ventre est encore fécond d'où a surgi la bête immonde* » (Cái bụng đã sản sinh ra con vật ghê tởm vẫn còn sung mãn) diễn giải đại từ « *das* » (nó) thành « *foul beast* » và « *bête immonde* » từ ngữ thường được dùng trong tiếng Pháp để chỉ các chủ nghĩa nazi, phát-xít, kỳ thị chủng tộc, bài Do Thái, và những hệ tư tưởng cực hữu khác.

Quả vậy, những yếu tố sản sinh ra con vật ghê tởm vẫn tồn tại ở nhiều nơi, vẫn đòi hỏi phải sáng suốt và kiên trì chống lại nó. Một sự sáng suốt càng cần thiết, dù khó khăn, trong thời đại những hậu sự thật (*post-truth*), tin vịt (*fake news*), khoa học dỏm (*fake science*), sự kiện nói vậy mà không phải vậy (*alternative facts*), những kỹ thuật tinh xảo đi xa hơn photoshop cho phép thay đổi hình dáng diện mạo, phối âm để giả giọng gán ghép cho bất cứ ai những điều họ không hề nói. Song ở mọi nơi vẫn còn đầy đủ những cái đầu tinh táo và ý chí vững vàng để không có gì, dù tệ hại nhất, không cưỡng lại được.

Đỗ Tuyết Khanh
27.8.201

Tài liệu tham khảo

Albert, Eric, « Brexit, le grand dilemme britannique », le Monde, 19.5.2016

The Associated Press, U.K. short of experts to lead Brexit talks with EU, 4.8.2016

Borger, Julian, “Donald Trump blames constitution for chaos of his first 100 days”, The Guardian, 30.4.2017

Chrisafis, Angelique, “Emmanuel Macron: the French outsider who would be president”., The Guardian, 17.2.2017

<https://www.theguardian.com/world/2017/feb/17/emmanuel-macron-the-french-outsider-president>

⁶ “For reminding America that demagoguery feeds on despair and that truth is only as powerful as the trust in those who speak it, for empowering a hidden electorate by mainstreaming its furies and live-streaming its fears, and for framing tomorrow’s political culture by demolishing yesterday’s, Donald Trump is TIME’s 2016 Person of the Year.”.

Clemenceau, François và Gattegno, Hervé, « Emmanuel Macron : "Ce que j'ai dit à Donald Trump" », Le Journal du Dimanche, 18.7.2017
<http://www.lejdd.fr/politique/exclusif-ce-quemanuel-macron-a-dit-a-donald-trump-3390056>

Davis, Aaron C., « D.C. and Maryland sue President Trump, alleging breach of constitutional oath », Washington Post, 12.6.2017
<https://www.washingtonpost.com/local/dc-politics/dc-and-maryland-to-sue-president-trump-alleging-breach-of-constitutional-oath/2017/06/11/>

Domínguez, Iñigo, « Indignados, pero distraídos », El País,
<http://www.smedia.rs/vesti/vesti/vest/5705665/indignados-pero-distraididos.html>

« García-Margallo: "La bandera española en el peñón de Gibraltar está ahora más cerca que lejos" », 24.6.2016, http://www.huffingtonpost.es/2016/06/24/reacciones-brexite-margallo-gibraltar_n_10649872.html

Kauffmann, Sylvie, « L'élection antidémocratique », Le Monde, 7.11.2016

Mucci, Alberto, « Brexit revives stalled Japan-EU trade deal », Politico, 27.9.2016
<http://www.politico.eu/article/japan-eu-trade-deal-brexite-auto-industry/>

New York Times, « The President Turns on His Own », xã luận ngày 23.8.2017
<https://www.nytimes.com/2017/08/23/opinion/trump-arizona-republican-congress.html>

Nguyễn Quang, “Đi Tới?”, Diễn Đàn online 23.5.2017
<https://www.diendan.org/the-gioi/bau-cu-tong-thong-phap-di-toi>

Nye Jr, Joseph S., Pourquoi Donald Trump risque d'affaiblir l'Amérique, Project Syndicate 2016, bản dịch của Martin Moret trên báo Le Temps, 8.6.2016

Pérez Oliva, Milagros, ¿Empieza a declinar la buena estrella de Macron?, El País, 26.7.2017
https://elpais.com/elpais/2017/07/25/opinion/1501001636_154132.html

Presse-und Informationsamt der Bundesregierung, Statement on the United States of America's announcement to withdraw from the Paris Agreement on climate change, 1.6.2017
<https://www.bundesregierung.de/Content/DE/Pressemitteilungen/BPA/2017/06/2017-06-01-joint-statement.html>

Richards, Steve, The Rise of the Outsiders – How Mainstream Politics lost its Way, Atlantic Books, London, 2017

Scott, Clement và Nakamura, David, Poll shows clear disapproval of how Trump responded to Charlottesville violence, 21.8.2017, <https://www.washingtonpost.com/politics/poll-shows-strong-disapproval-of-how-trump-responded-to-charlottesville-violence/>

Werli, Richard, « Macron, un plébiscite sous surveillance », Le Temps, 19.6.2017

Và các bản tin, bài báo khác trên Economist, El País, Independent, Guardian, La Vanguardia, Le Monde, Le Temps, New York Times, Politico, La Tribune, The WallStreet Journal Europe, Washington Post.